

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/DS-ST

Ngày 03-7-2024

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Tám;

+ Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Vịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXX-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà **Nguyễn Kim C**, sinh năm 1972 và ông Nguyễn Phương T, sinh năm 1969; cùng cư trú tại ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt;

2. Bị đơn: anh **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1992; cư trú tại ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Kim c và ông Nguyễn Phương T trình bày:

Do quen biết hàng xóm với nhau nên ông bà có cho anh T1 vay 50.000.000 đồng để mua diêm làm mía vào ngày 21/5/2023, hẹn ngày 03/9/2023 sẽ trả. Việc vay tiền do anh T1 viết giấy nợ, ký tên, ghi bằng mực đỏ. Về lãi suất: thỏa thuận

bằng lời nói, mỗi tháng tiền lãi 300.000 đồng/10.000.000 đồng. Anh T1 chưa trả khoản gốc, lãi nào từ ngày vay cho đến nay. Nay bà C, ông T yêu cầu anh T1 hoàn trả 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi.

Bị đơn – anh Nguyễn Thanh T1 đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn hoàn trả 50.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi;

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463 Bộ luật Dân sự; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim C, ông Nguyễn Phương T, về việc buộc anh Nguyễn Thanh T1 hoàn trả 50.000.000 đồng; anh T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: bị đơn đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Kim C, ông Nguyễn Phương T, buộc anh Nguyễn Thanh T1 hoàn trả 50.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi. Nguyên đơn khởi kiện ngày 10/4/2024 và cung cấp chứng cứ là bản gốc giấy nợ viết trên một phần hai giấy A4 ghi “Giấy mượn tiền” đề ngày 21/5/2023 có ký tên Nguyễn Thanh T1 (bằng mực màu đỏ) có mượn tiền của bà C, ông T 50.000.000 đồng, hẹn trả vào ngày 03/9/2023, mục đích “mua diêm làm mía”.

Bị đơn Nguyễn Thanh T1 được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có ý kiến phản đối và không đưa ra tài liệu chứng cứ chứng minh về việc đã trả tiền cho nguyên đơn nên Hội đồng xét xử căn cứ các chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ kiện để xem xét và có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu

cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn 50.000.0000 đồng. Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tiền lãi.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm $5\% \times 50.000.000 = 2.500.000$ đồng theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463 Bộ luật Dân sự; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim C, ông Nguyễn Phương T đối với anh Nguyễn Thanh T1 về việc yêu cầu anh Nguyễn Thanh T1 hoàn trả 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Kim C, ông Nguyễn Phương T không yêu cầu tiền lãi.

Kể từ ngày người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Thanh T1 phải chịu 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Bà Nguyễn Kim C, ông Nguyễn Phương T không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai số 0004923 ngày 10/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt nên thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Oanh**